TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:269/2022/HSST
Ngày 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đỗ Văn Dược

2.Bà Tống Thị Điệp

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 257/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 09 năm 2022 đối với bị cáo:

Đường Ngọc D; Giới tính: Nam;Sinh ngày 30 tháng 01 năm 1978; Tại: tỉnh Hà Tĩnh.Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12.Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông: Đường Ngọc M, sinh năm: 1950; Con bà: Vũ Thị B, sinh năm: 1950; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Hiện trú tại: Thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có vợ là Vũ Thanh T, sinh năm: 1983 (đã ly hôn); bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2006, con nhỏ nhất sinh năm: 2010. Hiện trú tại: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 28/6/2022, cho đến nay.

Bị cáo là Đảng viên (Hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng).

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.Ông Nguyễn Quang H- sinh năm 1982- Vắng mặt.

Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2.Ông Nguyễn Văn C- sinh năm 1971- Vắng mặt.

Địa chỉ: xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2018, Đường Ngọc D mua chiếc xe ô tô, nhãn hiệu Ford, loại xe MONDEO, màu đen, biển số 47A-202.96 và được phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 035658 ngày 05/6/2018, mang tên Đường Ngọc D. Trong quá trình sử dụng, D thấy trên mạng internet có tài khoản Facebook tên "Nhận làm các loại giấy tờ" quảng cáo về việc nhận làm giấy tờ giả như giấy chứng nhận đăng ký xe, chứng minh nhân dân,... nên D sử dụng tài khoản Facebook tên "Đường Ngọc D" nhắn tin đến tài khoản Facebook nêu trên, đặt làm giả 01 giấy chứng nhận đăng ký xe giống với giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô 035658 ngày 05/6/2018 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp, với mục đích dự phòng nếu Giấy chứng nhận đăng ký xe thật bị mất thì sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả để tham gia giao thông. Sau đó, có người đàn ông không rõ lai lịch liên lạc và thỏa thuận 2.000.000 đồng/01 bộ giấy tờ giả thì D đồng ý và D nhắn tin gửi các thông tin về giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cần làm giả. Khoảng 07 ngày sau thì có người liên lạc rồi gửi giấy tờ giả cho D thông qua chuyển phát nhanh đến giao cho D, D nhận và thanh toán số tiền 2.000.000 đồng cho nhân viên chuyển phát nhanh. Đến tháng 4/2019, D bán xe ô tô 47A-202.96 cho anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1971, trú tại: Thôn 10, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, D đã giao xe và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 035658 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/6/2018 (giấy tờ thật) cho anh C, còn giấy chứng nhận đăng ký giả thì D giữ lại. Sau đó anh C bán lại xe ô tô này cho anh Lê Công Tuyên, sinh năm 1980 trú tại 9/37B Khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Đến tháng 05/2020, thông qua các mối quan hệ xã hội, D quen biết với anh Nguyễn Quang H. Ngày 05/5/2020, D có gọi điện hỏi vay anh H số tiền 80.000.000 đồng và hứa hẹn sẽ trả lãi suất 0,8%/tháng thì anh H đồng ý. Sau đó, anh H hẹn D đến quán cà phê trên đường Y Bih Aleo, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn

Ma Thuột. Tại đây, anh H đưa mẫu giấy mượn tiền và yêu cầu D viết, đồng thời anh H yêu cầu D phải đưa cho anh H một số giấy tờ tùy thân để làm tin, D đồng ý và giao cho anh H 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 035658 ghi Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/6/2018 (giấy chứng nhận giả); 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241469056 ghi Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 15/2/2017; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề số 000001346/LX ghi trường trung cấp nghề Đắk Lắk cấp ngày 02/7/2009 đều mang tên Đường Ngọc D và 01 Bản sao sổ hộ khẩu số 160038132 chủ hộ Đường Ngọc D. D viết giấy 01 giấy mượn tiền rồi anh H giao cho D số tiền là 80.000.000 đồng như thỏa thuận, rồi cả hai đi về. Sau đó, D trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 05/6/2020, D chưa có đủ tiền nên không trả tiền như đã thỏa thuận trong giấy mượn tiền, D đã gọi điện thoại cho anh H để thương lượng trả thành nhiều lần nhưng anh H không đồng ý. Sau đó, anh H gọi điện nhiều lần cho D không được nên đã đem các giấy tờ mà D giao cho anh H ra kiểm tra thì thấy Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mà D đưa mỏng hơn so với Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của anh H nên nghi vấn Giấy chứng nhận này là giả nên làm đơn tố giác D có hành vi sử dụng giấy tờ giả để chiếm đoạt tiền của anh H. Sau đó, từ tháng 7/2021 đến tháng 10/2021, D đã trả hết số tiền 80.000.000 đồng tiền gốc đã vay cho anh H

Tại bản Kết luận giám định số: 669/KLGĐ-PC09 ngày 02/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 035658, biển đăng ký 47A-202.96, mang tên Đường Ngọc D, ghi Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/6/2018, là giả.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241469056 mang tên Đường Ngọc D, ghi Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 15/2/2017, là thật.

- 01 chứng chỉ sơ cấp nghề số 000001346/LX ghi trường trung cấp nghề Đắk Lắk cấp ngày 02/7/2009, không đủ cơ sở để kết luận là thật hay giả.

Tại bản kết luận giám định số: 1105/KLGĐ-PC09 ngày 15/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chữ viết phần nội dung, chữ ký mang tên Đường Ngọc D trên mẫu giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết mang tên Đường Ngọc D trong mẫu so sánh ký hiệu từ M1, M2 do cùng một người viết và ký ra.

Sau khi có kết luận giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã có Công văn số 112 ngày 18/02/2022, đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp giải thích nội dung như sau: Chữ viết trong phần nội dung của giấy mượn tiền (mẫu giám định kí hiệu A2) như trong kết luận giám định bao gồm những chữ viết nào, có bao gồm các chữ "Để lại cà vẹt xe +

CMT” ở dòng cuối, trên chữ ký, chữ viết của người cho vay tiền Nguyễn Quang H hay không. Nếu không thì dòng chữ “Để lại cà vẹt xe + CMT” so với chữ ký, chữ viết mang tên Đường Ngọc D trong mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 có phải do cùng một người viết và ký ra hay không.

Ngày 01/06/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra nhận được Công văn trả lời số 146/CV-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, nội dung: “Chữ viết phần nội dung” trên mẫu cần giám định kí hiệu A, bao gồm toàn bộ phần chữ viết (trực tiếp) trêm mẫu cần giám định ký hiệu A (kể cả các chữ “Để lại cà vẹt xe + CMT)” ở phía trên mục “Người cho vay tiền”, trừ phần chữ viết họ tên “Nguyễn Quang H” dưới mục “Người cho vay tiền”.

Tại bản cáo trạng số: 271/CT-VKSTPBMT ngày 30/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Đường Ngọc D về tội “ Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đường Ngọc D phạm tội “ Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” .

Áp dụng khoản 1 Điều 341, Điều 35, Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Đường Ngọc D từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

*Các biện pháp tư pháp:Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự.

*Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 035658 ghi Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/6/2018. Quá trình điều tra xác định giả, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu lưu giữ tại hồ sơ vụ án (đã được niêm phong)

Đối với 01 giấy mượn tiền với nội dung “Đường Ngọc D, địa chỉ 72 Y Nuê, phường Ea Tam, TP. BMT có vay của ông Nguyễn Quang H số tiền 80.000.000 đồng, thời gian vay từ ngày 05/5/2020 đến ngày 05/6/2020, để lại cà vẹt xe + CMT”, là tài liệu liên quan đến vụ án. Đường Ngọc D đã trả hết số tiền 80.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H, do vậy cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241469056 ghi Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 15/2/2017; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề số 000001346/LX ghi trường trung cấp nghề Đắk Lắk cấp ngày 02/7/2009 và 01 Bản sao sổ hộ khẩu số

160038132 chủ hộ Đường Ngọc D. Quá trình điều tra xác định đây là các giấy tờ, tài liệu của Đường Ngọc D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 09/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trao trả cho Đường Ngọc D nhận quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết Đường Ngọc D đã hoàn trả số tiền 80.000.000 đồng cho ông Nguyễn Quang H và không có yêu cầu gì khác.

Các nội dung khác Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, thừa nhận hành vi phạm tội chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong mức đề nghị mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Đường Ngọc D tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản hiện trường, vật chứng đã thu được tại hiện trường; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện… nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường các quy định về quản lý hành chính của Nhà nước nên khoảng tháng 6/2018, tại thành phố Buôn Ma Thuột, Đường Ngọc D đã nhờ người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) làm giả 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 035658 mang tên Đường Ngọc D, ghi Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/6/2018. Đến ngày 05/5/2020, Đường Ngọc D đã giao 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, đặt làm giả cho anh Nguyễn Quang H để vay số tiền 80.000.000 đồng thì bị phát hiện xử lý.

Hành vi trên của Đường Ngọc D đã phạm vào tội " Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" .

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ Luật hình sự.

Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm."

Xét thấy, bị cáo là người thành niên, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước, ảnh hưởng tới uy tín cũng như sự hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức. Hội đồng xét xử xác định hành vi làm giả, sử dụng giấy đăng ký xe ô tô giả của bị cáo đã cấu thành tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 271/CT-VKS-HS ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho ông Nguyễn Quang H, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố ruột là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương vì sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ; Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ áp dụng biện pháp phạt tiền cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị.

Đối với đối tượng nhận làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho bị cáo Đường Ngọc D. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

*Các biện pháp tư pháp:Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 585, Điều 591 BLDS.

-Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 035658 ghi Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/6/2018. Quá trình điều tra xác định giả, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu lưu giữ tại hồ sơ vụ án (đã được niêm phong) là phù hợp,

Đối với 01 giấy mượn tiền với nội dung "Đường Ngọc D, địa chỉ 72 Y Nuê, phường Ea Tam, TP. BMT có vay của ông Nguyễn Quang H số tiền 80.000.000 đồng, thời gian vay từ ngày 05/5/2020 đến ngày 05/6/2020, để lại cà vẹt xe + CMT", là tài liệu liên quan đến vụ án. Đường Ngọc D đã trả hết số tiền 80.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H, do vậy cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án là phù hợp.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241469056 ghi Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 15/2/2017; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề số 000001346/LX ghi trường trung cấp nghề Đắk Lắk cấp ngày 02/7/2009 và 01 Bản sao sổ hộ khẩu số 160038132 chủ hộ Đường Ngọc D. Quá trình điều tra xác định đây là các giấy tờ, tài liệu của Đường Ngọc D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 09/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trao trả cho Đường Ngọc D nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết Đường Ngọc D đã hoàn trả số tiền 80.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H, anh H không có yêu cầu gì khác.

[3]. Căn cứ Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Đường Ngọc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, Điều 35, điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đường Ngọc D phạm tội " Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt: Bị cáo Đường Ngọc D số tiền 40.000.000 đồng.

-Về án phí: Bị cáo Đường Ngọc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền khánh cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
-Đảng ủy phường Ea Tam
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Phạm Văn Vĩ